

KỶ THI HSG OLYMPIC CẤP TRƯỜNG
Năm học: 2025 - 2026

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2026

DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI - MÔN LỊCH SỬ
PHÒNG: 01 - KHỐI 11

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Mã đề	Ký tên	Ghi chú
1	S1100001	Trần Phương Anh	10/24/2009	11A3			
2	S1100002	Dương Hoàng Anh	10/25/2009	11A3			
3	S1100003	Nguyễn Mai Anh	05/12/2009	11A3			
4	S1100004	Nguyễn Hà Anh	07/04/2009	11A6			
5	S1100005	Đào Phương Anh	12/02/2009	11A6			
6	S1100006	Lưu Tuấn Anh	7/12/2009	11A8			
7	S1100007	Nguyễn Thị Mai Anh	5/9/2009	11A8			
8	S1100008	Nguyễn Quỳnh Anh	07/09/2009	11A9			
9	S1100009	Nguyễn Hồng Ánh	9/25/2009	11A9			
10	S1100010	Nguyễn Hồng Ân	5/30/2009	11A9			
11	S1100011	Lê Thùy Chi	04/10/2009	11A3			
12	S1100012	Nguyễn Thị Linh Chi	7/25/2009	11A9			
13	S1100013	Nguyễn Thị Ngọc Châm	03/12/2009	11A3			
14	S1100014	Phùng Ngọc Diệp	3/9/2009	11A5			
15	S1100015	Đinh Thị Ánh Dương	6/21/2009	11A4			
16	S1100016	Lê Mỹ Duyên	11/30/2009	11A4			
17	S1100017	Lê Thị Thu Hà	9/16/2009	11A4			
18	S1100018	Nguyễn Thị Thanh Hằng	04/10/2009	11A4			
19	S1100019	Nguyễn Đức Hải	26/03/2009	11A10			
20	S1100020	Đinh Thị Mai Hoa	15/01/2009	11A4			
21	S1100021	Nguyễn Thị Thu Hòa	12/10/2009	11A1			
22	S1100022	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	20/04/2009	11A5			
23	S1100023	Trần Quang Khải	01/04/2009	11A1			
24	S1100024	Trần Văn Nam Khánh	11/28/2009	11A2			

Xác nhận của BGH
P.HIỆU TRƯỞNG

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)



***Trần Trọng Nghiệp**

KỶ THI HSG OLYMPIC CẤP TRƯỜNG
Năm học: 2025 - 2026

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2026

DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI - MÔN LỊCH SỬ
PHÒNG: 02 - KHỐI 11

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Mã đề	Ký tên	Ghi chú
1	S1100025	Nguyễn Hải Lâm	24/03/2009	11A10			
2	S1100026	Nguyễn Gia Linh	12/22/2009	11A1			
3	S1100027	Nguyễn Gia Linh	4/12/2009	11A4			
4	S1100028	Vũ Minh Ngọc	10/19/2009	11A1			
5	S1100029	Trần Bảo Ngọc	9/27/2009	11A9			
6	S1100030	Giang Bình Nguyên	18/10/2009	11A5			
7	S1100031	Đinh thị Yến Nhi	12/02/2009	11A2			
8	S1100032	Trương Yến Nhi	05/02/2009	11A2			
9	S1100033	Lê hữu Pháp	05/09/2009	11A1			
10	S1100034	Nguyễn Đức Phong	02/12/2009	11A11			
11	S1100035	Nguyễn Văn Phú	11/21/2009	11A1			
12	S1100036	Lưu Hoàng Phúc	05/09/2009	11A2			
13	S1100037	Lưu Hoài Thanh	27/09/2009	11A2			
14	S1100038	Nguyễn Bảo Thoa	12/10/2009	11A8			
15	S1100039	Nguyễn Ngọc Anh Thư	08/09/2009	11A3			
16	S1100040	Phan Trung Thành	30/06/2009	11A5			
17	S1100041	Đỗ Xuân Trà	17/07/2009	11A2			
18	S1100042	Nguyễn Thị Bảo Trang	10/19/2009	11A2			
19	S1100043	Nguyễn Thanh Tú	06/01/2009	11A3			
20	S1100044	Bùi Thị Mai Uyên	01/06/2009	11A2			
21	S1100045	Nguyễn Thị Thu Uyên	17/04/2009	11A2			
22	S1100046	Lê Hà Phương Vi	31/05/2009	11A2			
23	S1100047	Đặng Quốc Việt	20/07/2009	11A11			

Xác nhận của BGH

P.HIỆU TRƯỞNG

(Ho tên, chữ ký, đóng dấu)


*Trần Trọng Nghiệp

KỶ THI HSG OLYMPIC CẤP TRƯỜNG
Năm học: 2025 - 2026

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2026

DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI - MÔN LỊCH SỬ
PHÒNG: 01 - KHỐI 10

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Mã đề	Ký tên	Ghi chú
1	S1000001	Bùi Hoài An	11/26/2010	10A6			
2	S1000002	Nguyễn Đức Anh	03/05/2010	10A1			
3	S1000003	Nguyễn Phương Anh	07/05/2010	10A1			
4	S1000004	Đỗ Phương Anh	11/14/2010	10A2			
5	S1000005	Phạm Phương Anh	5/11/2010	10A5			
6	S1000006	Lê Huy Gia Bảo	13/04/2010	10A1			
7	S1000007	Ngụy Linh Giang	11/10/2010	10A1			
8	S1000008	Phạm Hoàng Ngân Hà	04/11/2010	10A2			
9	S1000009	Vũ Bá Minh Hải	11/26/2010	10A1			
10	S1000010	Dương Thu Hằng	18/02/2010	10A1			
11	S1000011	Hà Thùy Linh	10/21/2010	10A6			
12	S1000012	Lã Ngọc Khánh Ly	02/09/2010	10A5			
13	S1000013	Nguyễn Bảo Minh	07/09/2010	10A1			
14	S1000014	Nguyễn Khánh Ngọc	16/09/2010	10A1			
15	S1000015	Lê Hồng Phong	31/01/2010	10A1			
16	S1000016	Vũ Thùy Anh Thư	20/05/2010	10A1			
17	Đ1000017	Đinh Thị Yến Nhi	11/11/2010	10A5			
18	Đ1000018	Lê Phương Thanh	08/09/2010	10A1			
19	Đ1000019	Đỗ Hoàng Thiên	17/11/2010	10A3			
20	Đ1000020	Nguyễn Tường Vi	15/08/2010	10A5			

Xác nhận của BGH

P.HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, chữ ký, đóng dấu)



***Trần Trọng Nghiệp**